

Số: **25** /2015/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **21** tháng **9** năm 2015



QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định xây dựng và tổ chức hoạt động
Trạm cân đối chứng tại các chợ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 99/2011/NĐ-CP ngày 27/10/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

Căn cứ Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Đo lường;

Căn cứ Thông tư số 28/2013/TT-BKHCN ngày 17/12/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về kiểm tra nhà nước về đo lường;

Căn cứ Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN ngày 15/7/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định xây dựng và tổ chức hoạt động Trạm cân đối chứng tại các chợ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 01/2008/QĐ-UBND ngày 11/01/2008 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc quy định xây dựng và hoạt động trạm cân đối chứng tại chợ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Công Thương; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Ban quản lý các chợ,

Doanh nghiệp quản lý chợ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư Pháp);
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Đắk Nông;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Chi cục Văn thư Lưu trữ tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KHTH-Ph.

43

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Diễn

QUY ĐỊNH

**Xây dựng và tổ chức hoạt động Trạm cân đối
chứng tại các chợ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 25 /2015/QĐ-UBND
ngày 21/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định việc xây dựng và tổ chức hoạt động của Trạm cân đối chứng áp dụng cho các Trung tâm Thương mại, chợ hạng 1, hạng 2 và hạng 3 trong hệ thống mạng lưới chợ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.
2. Các chợ cóc, chợ tạm, chợ không nằm trong quy hoạch trên địa bàn tỉnh Đắk Nông không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh tại chợ, Trung tâm Thương mại, Ban quản lý chợ, Hợp tác xã kinh doanh quản lý chợ, doanh nghiệp quản lý chợ, người tiêu dùng và các cơ quan quản lý nhà nước về đo lường có liên quan.

Điều 3. Mục đích của Trạm cân đối chứng

1. Trạm cân đối chứng phục vụ nhu cầu đối chứng của nhân dân nhằm đấu tranh chống gian lận trong thương mại bán lẻ, bảo vệ quyền lợi chính đáng người tiêu dùng, đảm bảo đo lường được thống nhất, chính xác.
2. Phục vụ hoạt động quản lý và giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về đo lường, cơ quan quản lý thị trường, UBND các cấp, ban quản lý chợ, doanh nghiệp quản lý chợ, hợp tác xã kinh doanh quản lý chợ, Trung tâm Thương mại và người tiêu dùng.

Điều 4. Giải thích thuật ngữ

1. *Phương tiện đo*: Là phương tiện kỹ thuật để thực hiện phép đo.
2. *Giới hạn thiếu cho phép*: Là lượng hàng hóa được phép thiếu quy định ở các mức cân, đong, đo khác nhau.
3. *Thực hiện phép đo*: Là tập hợp những thao tác để xác định giá trị đo của đại lượng cần đo.
4. *Yêu cầu kỹ thuật đo lường*: Là tập hợp các quy định về đặc tính kỹ thuật đo lường của phương tiện đo, phép đo hoặc lượng của hàng đóng gói sẵn do tổ chức, cá nhân công bố hoặc do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

5. *Gian lận đo lường*: Là hành vi sử dụng một số thủ thuật làm sai lệch kết quả định lượng hàng hoá trong mua, bán, trao đổi với mục đích thu lợi bất hợp pháp, gây thiệt hại cho người khác. Bao gồm các biểu hiện sau:

a) Phá kẹp chì niêm phong của cơ quan quản lý Nhà nước để điều chỉnh làm sai lệch phương tiện đo theo hướng có lợi cho người kinh doanh;

b) Sử dụng phương tiện đo lường không hợp pháp bao gồm: phương tiện đo chưa được duyệt mẫu, phương tiện đo chưa kiểm định, quá hạn kiểm định, phương tiện đo có sai số vượt quá mức sai số cho phép;

c) Sử dụng các thủ thuật gian lận khác làm sai lệch kết quả định lượng hàng hoá (khi phương tiện đo vẫn hợp pháp, chính xác);

d) Kinh doanh các loại hàng đóng gói sẵn không đủ định lượng, không ghi định lượng, dấu định lượng theo quy định.

6. *Trạm cân đối chứng*: Là nơi được trang bị cân đối chứng để phục vụ nhu cầu cân đối chứng, đấu tranh chống gian lận đo lường trong quá trình trao đổi, mua bán của nhân dân và hỗ trợ công tác quản lý đo lường của nhà nước.

7. *Cân đối chứng*: Là việc các tổ chức, cá nhân, sử dụng các phương tiện đo hợp pháp tại các Trạm cân đối chứng, để kiểm tra lại lượng hàng hoá đã mua, bán, để xác định sai số đo lường.

8. *Hàng đóng gói sẵn theo định lượng* (sau đây gọi là hàng đóng gói sẵn): Là hàng hóa được định lượng, đóng gói và ghi định lượng trên hàng hóa mà không có sự chứng kiến của người mua.

9. *Ban quản lý chợ*: Là tổ chức được UBND huyện, thị xã hoặc UBND xã, phường, thị trấn quyết định thành lập và được giao nhiệm vụ quản lý hoạt động tại chợ.

10. *Doanh nghiệp quản lý*: Là đơn vị được nhà nước cho phép đầu tư xây dựng chợ, Trung tâm Thương mại; thực hiện phân lô và cho tổ chức, cá nhân thuê lại mặt bằng để kinh doanh các loại hàng hóa.

11. *Tổ quản lý*: Do doanh nghiệp quản lý thành lập và được giao nhiệm vụ quản lý một số hoạt động tại chợ, Trung tâm Thương mại.

Chương II

XÂY DỰNG VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TRẠM CÂN ĐỐI CHỨNG

Điều 5. Quy hoạch phát triển Trạm cân đối chứng

1. Tiếp tục hoàn thiện, khai thác hiệu quả các điểm cân đối chứng đã có và phát triển các trạm cân đối chứng mới theo quy hoạch thống nhất, phù hợp quy hoạch phát triển chợ và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, UBND các huyện, thị xã và các ngành liên quan xây dựng quy hoạch phát triển Trạm cân đối chứng cho các chợ trên địa bàn tỉnh, trình UBND tỉnh phê duyệt để thực hiện.

Điều 6. Quy mô Trạm cân đối chứng

1. Tùy quy mô của chợ, Trung tâm Thương mại được xây dựng một hoặc một số trạm cân đối chứng nhưng phải đảm bảo trang thiết bị đầy đủ.

2. Trạm cân đối chứng được trang bị một hoặc nhiều cân có phạm vi đo khác nhau, đảm bảo yêu cầu cân đối chứng các loại hàng hóa trong giao dịch thương mại bán lẻ tại chợ, Trung tâm Thương mại.

Điều 7. Hoạt động của Trạm cân đối chứng

1. Trạm cân đối chứng được đặt ở vị trí thuận tiện nhất tại mỗi chợ nhằm phục vụ nhu cầu cân đối chứng của nhân dân trong mua bán, trao đổi để xác định sai số của việc định lượng hàng hoá.

2. Trạm cân đối chứng hoạt động theo phương thức tự phục vụ không thu phí: Người tiêu dùng khi có nhu cầu cân đối chứng, được tự mình cân kiểm tra tại trạm; Khi có sai lệch về định lượng hàng hoá, các bên tự thoả thuận giải quyết với nhau; Trường hợp không thoả thuận được, các bên được quyền đề nghị Ban quản lý chợ, các cơ quan có thẩm quyền làm trọng tài giải quyết.

3. Phương tiện đo tại các Trạm cân đối chứng là căn cứ pháp lý để xác định sai số của việc định lượng hàng hoá (thông dụng); Các phương tiện đo này phải được định kỳ kiểm định theo quy định của pháp luật.

4. Mọi người tiêu dùng đều có quyền và nghĩa vụ cân đối chứng nhằm kiểm tra, giám sát đo lường và đấu tranh chống gian lận đo lường để tự bảo vệ quyền lợi của mình, góp phần đảm bảo công bằng xã hội.

5. Ban quản lý chợ chịu trách nhiệm tổ chức trực và duy trì các Trạm cân đối chứng hoạt động theo đúng các quy định của văn bản này.

6. Cán bộ trực và vận hành thiết bị Trạm cân đối chứng, phải được đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ đo lường, đáp ứng yêu cầu công việc được giao.

Điều 8. Kinh phí xây dựng và hoạt động của các Trạm cân đối chứng

1. Kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, lắp đặt được trích từ ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm. Căn cứ vào nhu cầu thực tế từng năm, UBND các huyện, thị xã khảo sát, xây dựng dự toán gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, thực hiện.

2. Kinh phí để duy trì hoạt động Trạm cân đối chứng bao gồm: Bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm định định kỳ, kiểm định đột xuất các cân đối chứng; Chi phí điện nước và phụ cấp kiêm nhiệm cho nhân viên trực Trạm cân đối chứng được trích từ nguồn kinh phí sau:

a) Đối với Trạm cân đối chứng tại các chợ thuộc quản lý của UBND các cấp được trích từ nguồn thu phí của chợ và xử lý gian lận thông qua đo lường tại các chợ.

b) Đối với Trạm cân đối chứng tại các chợ, Trung tâm Thương mại thuộc doanh nghiệp đầu tư xây dựng, quản lý do doanh nghiệp chi trả.

3. Đối với chợ, Trung tâm Thương mại do doanh nghiệp đầu tư xây dựng thì toàn bộ kinh phí xây dựng Trạm cân đối chứng ban đầu được hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ. Căn cứ vào nhu cầu thực tế doanh nghiệp có thể tăng số lượng Trạm cân đối chứng tuy nhiên kinh phí phải do doanh nghiệp tự đầu tư.

Chương III

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG ĐO LƯỜNG

TẠI CÁC CHỢ, TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI

Điều 9. Quy định sử dụng phương tiện đo

Phương tiện đo sử dụng trong thương mại bán lẻ phải đảm bảo các yêu cầu sau:

1. Có phạm vi đo phù hợp với mức cân, đo, đóng đã được kiểm định và còn trong thời hạn sử dụng hợp pháp (*có tem, chì niêm và còn hiệu lực sử dụng*), phải được thực hiện kiểm định định kỳ hàng năm.

2. Cân phải được đặt ngay ngắn, các bộ phận hoạt động bình thường, kim chỉ thị ban đầu ở vị trí điểm không (Zero).

3. Phương tiện đo, đóng không được móp, méo, biến dạng hoặc tồn đọng hàng hóa làm thay đổi dung tích.

Điều 10. Giới hạn thiếu cho phép về đo lường

1. Đối với phép đo (theo đơn vị khối lượng hay thể tích) lượng hàng hóa tiêu dùng thông thường (như lương thực, thực phẩm, hàng hóa tiêu dùng thông thường khác...) trong thương mại bán lẻ tại các chợ, Trung tâm Thương mại (gọi tắt là phép đo trong thương mại bán lẻ).

Để đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng khi mua bán hàng hóa trong thương mại bán lẻ cũng như khi mua bán hàng đóng gói sẵn, lượng thiếu cho phép của lượng hàng hóa trong thương mại bán lẻ bằng lượng thiếu cho phép (T) đối với lượng của hàng đóng gói sẵn được quy định như sau:

TT	Lượng danh định (Q_n)	Lượng thiếu cho phép⁽¹⁾	
	Theo đơn vị đo khối lượng (hoặc thể tích) g (hoặc mL)	Theo % Q_n	Theo g (hoặc mL)
1	Lớn hơn 0 đến 5	-	-
2	Trên 5 đến 50	9	-
3	Trên 50 đến 100	-	4,5
4	Trên 100 đến 200	4,5	-
5	Trên 200 đến 300	-	9
6	Trên 300 đến 500	3	-
7	Trên 500 đến 1.000	-	15
8	Trên 1.000 đến 10.000	1,5	-
9	Trên 10.000 đến 15.000	-	150
10	Trên 15.000	1,0	-

⁽¹⁾ : Lượng thiếu cho phép được làm tròn lên đến phần mười tiếp theo của g (hoặc mL) đối với $Q \leq 1.000$ g (hoặc 1.000 mL) và đến hàng đơn vị tiếp theo của g (hoặc mL) đối với $Q \geq 1.000$ g (hoặc 1.000 mL).

2. Giá trị chênh lệch giữa lượng hàng hóa thực tế qua cân đối chứng và lượng hàng hóa thỏa thuận mua, bán hoặc ghi trên bao bì (đối với hàng đóng gói sẵn) không được vượt quá giới hạn cho phép theo quy định tại khoản 1 Điều này.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM TRIỂN KHAI XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ TRẠM CÂN ĐỐI CHỨNG

Điều 11. Trách nhiệm các Sở, ngành, UBND các cấp

1. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Cân đối kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm, đảm bảo thực hiện tốt kế hoạch phát triển Trạm cân đối chứng.

b) Hướng dẫn các huyện, thị xã khảo sát, xây dựng kế hoạch phát triển Trạm cân đối chứng trên địa bàn tỉnh.

c) Chỉ đạo Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng:

- Hướng dẫn các địa phương xây dựng mô hình Trạm cân đối chứng phù hợp với yêu cầu của từng loại hình chợ, Trung tâm Thương mại trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý đo lường cho cán bộ thuộc Ban quản lý chợ, doanh nghiệp quản lý. Hướng dẫn Ban quản lý chợ, Doanh nghiệp quản lý chợ thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân biết các quy định về đo lường.

- Tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đo lường tại các Trạm cân đối chứng và hoạt động kinh doanh, dịch vụ thương mại tại các chợ, Trung tâm Thương mại trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm định định kỳ, đột xuất các loại phương tiện đo tại các chợ, Trung tâm Thương mại và Trạm cân đối chứng khi có yêu cầu.

d) Tổng hợp, đánh giá tình hình xây dựng và hiệu quả hoạt động Trạm cân đối chứng trên địa bàn tỉnh, hàng năm báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Công Thương phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các huyện, thị xã và các ngành có liên quan đưa nội dung hoạt động kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đo lường vào công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường tại các chợ, Trung tâm Thương mại trên địa bàn tỉnh.

3. UBND các huyện, thị xã:

a) Thực hiện trách nhiệm quản lý đo lường theo quy định tại khoản 3 Điều 56 của Luật Đo lường và khoản 4 Điều 13 Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đo lường.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Các tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc xây dựng, phát triển Trạm cân đối chứng và chống gian lận đo lường được khen thưởng kịp thời theo quy định.

2. Các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định pháp luật trong lĩnh vực quản lý đo lường và các quy định của văn bản này đều bị xử lý theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 14. Trách nhiệm thi hành

1. UBND các huyện, thị xã xây dựng kế hoạch phát triển Trạm cân đối chứng gửi Sở Khoa học và Công nghệ trước tháng 10 hàng năm.

2. Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp kế hoạch phát triển trạm cân đối chứng từ các huyện, thị xã. Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, UBND các huyện, thị xã, các ngành liên quan hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện quy định này trên địa bàn tỉnh.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, Ngành, UBND các cấp phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét quyết định. / *Đã*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Diễn
Lê Diễn